

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị
về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị
về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật
đến năm 2010, định hướng đến năm 2020**

Để triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP ngày 11/11/2016 của Ban cán sự Đảng Chính phủ (sau đây gọi là Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP) thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu để tiếp tục thực hiện các quan điểm, định hướng về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và các nội dung được xác định trong Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP.

b) Phân công và tổ chức thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của việc thực hiện Chiến lược xây dựng và hoàn thiện pháp luật, cải cách tư pháp, cải cách hành chính nhà nước, xây dựng và bảo vệ Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa “của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân”.

2. Yêu cầu

a) Các nhiệm vụ về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật phải đặt dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng; đồng thời, bám sát phương hướng và nhiệm vụ trọng tâm đề ra trong Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP của Ban cán sự Đảng Chính phủ.

b) Các nhiệm vụ được xác định cụ thể, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính khả thi nhằm tạo chuyên biến tích cực trong công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường hiệu quả công tác thi hành pháp luật; gắn với công tác cải cách tư pháp và Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các các sở, ban, ngành ở tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật

1.1. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định phối hợp trong cập nhật dữ liệu; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 của UBND tỉnh về trình tự, trách nhiệm xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 và Chi thị số 06/CT-UBND ngày 12/5/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 trên địa bàn tỉnh; tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả soạn thảo, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, cá nhân ở địa phương có trách nhiệm trong quá trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; chú trọng đảm bảo tính kịp thời trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; có chính sách, biện pháp để thu hút sự tham gia góp ý kiến của các tổ chức và nhân dân trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tăng cường việc lấy ý kiến; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, vận động Nhân dân tích cực tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản QPPL do cơ quan Nhà nước ở Trung ương soạn thảo, đặc biệt là chính sách quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh nghiệp, người dân.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có nội dung chứa quy phạm pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản có nội dung không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội địa phương, bảo đảm tính hợp

hiển, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật; xác định rõ những văn bản còn hiệu lực, công bố các văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực.

d) Cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh lên cơ sở dữ liệu quốc gia về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để đáp ứng nhu cầu khai thác, tra cứu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

1.2. Thời gian thực hiện: Thường xuyên giai đoạn 2017 - 2020

1.3. Cơ quan thực hiện

a) Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Về tổ chức thi hành pháp luật

2.1. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tiếp tục tổ chức thi hành Hiến pháp năm 2013; tích cực chuẩn bị các điều kiện bảo đảm thi hành kịp thời, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách, biện pháp bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản cơ quan nhà nước cấp trên và văn bản quy định chi tiết theo thẩm quyền; gắn nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật với thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành; trong đó, tập trung vào các lĩnh vực liên quan trực tiếp tới lợi ích của người dân, của doanh nghiệp, lĩnh vực có nhiều bức xúc, vướng mắc trong thực thi.

c) Tập trung thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh, chú trọng phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp và tư vấn, hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; phát triển các hình thức phổ biến, tuyên truyền mới, phù hợp với từng lĩnh vực, đối tượng; tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật thiết thực, hiệu quả.

2.2. Thời gian thực hiện: Thường xuyên giai đoạn 2017 - 2020

2.3. Cơ quan thực hiện

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành ở tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Về xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ

3.1. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan tư pháp các cấp theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Kiện toàn, củng cố và nâng cao năng lực đội ngũ pháp chế các sở, ngành theo hướng đảm bảo đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ pháp chế, cán bộ tham mưu thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thi hành pháp luật.

b) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tư pháp gắn với tiêu chuẩn, chức danh bảo đảm đáp ứng trình độ chuyên môn, năng lực và phẩm chất chính trị; hoàn thành việc chuẩn hóa đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch trong giai đoạn chuyển tiếp 2015 - 2019 theo quy định của Luật Hộ tịch; bố trí đủ số lượng cán bộ cho các cơ quan tư pháp, trước hết là các cơ quan tư pháp cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Nghiên cứu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách thu hút đội ngũ làm công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật, phổ biến pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, trợ giúp pháp lý và cán bộ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân gắn với thực hiện tốt quy tắc công vụ, đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/04/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với phương châm thu hút những người có đức, có tài vào hoạt động công vụ, bảo đảm bộ máy đồng bộ, tinh gọn, ổn định, gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, giảm bớt khâu trung gian, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và trình độ đào tạo. Tiếp tục xã hội hóa hoạt động công chứng, bán đấu giá tài sản, thừa phát lại ... theo quy định của pháp luật, có bước đi, lộ trình phù hợp nhằm mang lại các dịch vụ tốt nhất cho người dân.

3.2. Thời gian thực hiện: Thường xuyên giai đoạn 2017 - 2020

3.3. Cơ quan thực hiện

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước ở tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ.

4. Đảm bảo cơ sở vật chất, kinh phí

4.1. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc; tập trung nguồn lực xây dựng các phần mềm, cơ sở dữ liệu điện tử quản lý chuyên ngành.

b) Bảo đảm bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí thực hiện hoạt động xây dựng văn bản và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật. Đổi mới cơ chế cấp phát kinh phí cho hoạt động xây dựng pháp luật, giám sát, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo hướng tăng mức chi hợp lý cho các hoạt động này; bảo đảm chi đúng, chi đủ cho các hoạt động của công tác xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

4.2. Thời gian thực hiện: Thường xuyên giai đoạn 2017 - 2020

4.3. Cơ quan thực hiện

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành ở tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

5. Công tác thông tin, tuyên truyền

5.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Tổ chức quán triệt, phổ biến Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP tới cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tham mưu xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; gắn công tác tổ chức thi hành pháp luật với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

5.2. Thời gian thực hiện: Thường xuyên giai đoạn 2017 - 2020

5.3. Cơ quan thực hiện

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước ở tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành ở tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình và gửi kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh *trước ngày 30/6/2017* (qua Sở Tư pháp). Trong quá trình triển khai phải thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; định kỳ 06 tháng, 01 năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp

luật để mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được phổ biến kịp thời trong nhân dân.

3. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát thi hành pháp luật, tư vấn, phản biện xã hội; chú trọng tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng và nghiêm chỉnh thi hành pháp luật; giám sát việc chấp hành pháp luật của cán bộ, cơ quan nhà nước các cấp.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Đoàn luật sư, Hội luật gia tỉnh tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, của huyện hoặc tham gia góp ý xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật ở địa phương.

5. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật.

6. Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk, Cổng Thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chuyên trang, chuyên mục về công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

7. Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ được giao; chủ trì và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm và nhiệm kỳ.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành ở tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận

- Chính phủ
- TT. Tỉnh ủy
- TT. HĐND tỉnh
- Đoàn ĐBQH tỉnh
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh, CA tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành ở tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- VP UBND tỉnh: LđVP;
- + P TH;
- Lưu: VT, NCm70

(để
báo cáo);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị